ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1772 /UBND-KT V/v Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	*Hà Nam, ngày 15 tháng 7 năm 2021*

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân theo đúng quy định và thống nhất trên địa bàn tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

b) Xây dựng các tiêu chí, điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách.

c) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền *(trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021)* chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

d) Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

2. Nội dung hỗ trợ: *(bao gồm: đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ).*

Thực hiện theo đúng quy định tại Mục II của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

Thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

4. Nguồn kinh phí:

Các cấp ngân sách chủ động sử dụng 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương *(bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã)* và 70% quỹ dự trữ tài chính địa phương *(đối với cấp tỉnh)*, nguồn cải cách tiền lương còn dư *(nếu có)* để thực hiện theo các nguyên tắc, chế độ hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Căn cứ vào tình hình thực tế địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ theo quy định tại điểm 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 *(Đối với các đối tượng là lao động không có giao kết hợp đồng lao động "lao động tự do" và một số đối tượng đặc thù khác)* từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung hỗ trợ theo quy định tại Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, xác định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng được hưởng chế độ quy định tại điểm 4, 5, 6, 7, 8, 10 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả, công khai, đúng đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

d) Trên cơ sở danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hưởng chế độ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện thẩm định, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh *(bao gồm cả nhu cầu kinh phí do các địa phương và các đơn vị khác gửi về)* gửi về Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng.

e) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong qua trình tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng tháng, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động Thương binh & Xã hội.

5.2. Sở Tài chính:

a) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị quyết.

b) Căn cứ quy định tại Nghị quyết, quy định pháp luật có liên quan và số thực chi của các đơn vị *(có xác nhận của Kho bạc Nhà nước)* để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ kịp thời từ ngân sách tỉnh cho cho các đơn vị. Đồng thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo quyết toán với Bộ Tài chính làm cơ sở đề nghị Bộ Tài chính cấp hỗ trợ kinh phí cho địa phương theo quy định. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện hỗ trợ chính sách.

c) Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ theo đúng quy định hiện hành.

5.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Hướng dẫn tổ chức triển khai chính sách hỗ trợ theo quy định tại điểm 9 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì xác định, thẩm định và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng được hưởng chế độ quy định tại điểm 9 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021.

c) Trên cơ sở danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hưởng chế độ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện thẩm định, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ các đối tượng trên địa bàn toàn tỉnh gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng.

5.4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nam:

Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ theo chức năng nhiệm vụ bảo đảm kịp thời.

5.5. Ngân hàng Chính sách xã hội:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và triển khai thực hiện chính sách cho vay theo quy định tại điểm 11 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021.

5.6. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam: Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Nghị Quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ bảo đảm kịp thời.

5.7. Cục Thuế tỉnh: Chỉ đạo và hướng dẫn Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định, thẩm định danh sách các đối tượng được hưởng chế độ quy định tại điểm 11 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp gửi về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5.8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các bộ phận, phòng ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, xác định các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách của Chính phủ trên địa bàn. Thực hiện tổng hợp danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách gửi về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng được hưởng chế độ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động sử dụng 50% nguồn dự phòng ngân sách *(bao gồm cả cấp*

huyện, cấp xã) và nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có) để thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021. Trường hợp nhu cầu kinh phí thực hiện lớn, địa phương không đủ nguồn để thực hiện chính sách hỗ trợ thì Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp kết quả thực hiện chính sách báo cáo về Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định. Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ về Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5.9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết của Chính phủ.

5.10. Mặt trận Tổ quốc; Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội: Tham gia tuyên truyền, phổ biến, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5.11. Các nội dung khác chưa được nêu tại văn bản này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định hiện hành của pháp luật.

Uỷ ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục thuế tỉnh; KBNN tỉnh;
- Ngân hàng NN chi nhánh Hà Nam;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KGVX, NC. TH;
- Lưu VT, KT. 189

CHỦ TỊCH

Trương Quốc Huy